

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**

Bản án số: 02/2025/KDTM - ST

Ngày 29 -7 -2025

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đỗ Xuân Trường

- Bà Nguyễn Thị Sen

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Văn Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2025/TLST- KDTM ngày 04 tháng 3 năm 2025 (trước do Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội thụ lý). Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXX - ST ngày 13 tháng 6 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2025/QĐST- KDTM ngày 30/6/2025 và Thông báo mở lại phiên tòa số 02/TB-TA ngày 11/7/2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần TP (TP).

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà TPBank, số 57 Lý Thường K, quận Hoàn K (Nay là phường Cửa N), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Ph - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Nhật M – Chuyên viên xử lý nợ, phòng xử lý nợ trực tiếp, trung tâm xử lý nợ 1, khối xử lý và thu hồi nợ TPBank (Theo ủy giấy quyền 1120-3/2024/GUQ- TPB. DR ngày 10/9/2024); có mặt.

*** Bị đơn:** Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL (Công ty TL).

Địa chỉ: Cụm 6, xã Tân L, huyện Đan Ph (Nay là xã Ô D), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Sơn - Chức vụ: Tổng giám đốc; vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 19/3/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần TP (TP) cho Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL (Công ty TL) ký hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô số 155/2019/HDTD/HMI/01. Theo hợp đồng này, TP cho Công ty TL vay số tiền 346.000.000 (Ba trăm bốn mươi sáu triệu đồng); mục đích: Thanh toán bảo hiểm an tâm tín dụng và thanh toán tiền mua 01 xe ô tô KIA CERATO theo hợp đồng mua bán ô tô số 260/T03/2019/HĐMB – KIA PVĐ ký ngày 07/03/2019 giữa khách hàng và chi nhánh Bắc Từ Liêm Hà Nội – Công ty cổ phần Trường Hải; thời hạn vay 84 tháng; lãi suất cho vay được nêu cụ thể trong khế ước nhận nợ và đều được cố định trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là 01 xe ô tô KIA CERATO, màu xám, BKS 30F-667.21, số khung 41A6KC149077, số máy G4FGJH719994 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Lưu trữ TL ngày 16/3/2019. Việc thế chấp tài sản bảo đảm được đăng ký giao dịch bảo đảm tại số 38- 40 Hàng Da, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ngày 19/03/2019.

Ngày 20/03/2019, Công ty TL ký khế ước giải ngân và nhận nợ TP số tiền 346.000.000 (Ba trăm bốn mươi sáu triệu đồng). Trong đó: Số tiền 340.000.000 đồng lãi suất áp dụng kể từ ngày 21/03/2019 đến ngày 20/03/2020 là 8,9%/năm, sau đó điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất cơ sở VND kỳ hạn 03 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,65%/năm. Số tiền 6.000.000 đồng lãi suất áp dụng kể từ ngày 21/03/2019 đến ngày 20/06/2019 là 11,9%/năm, sau đó điều chỉnh hạn 03 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,4%/năm.

Quá trình vay, Công ty TL đã trả nợ TP số tiền 60.113.841 đồng, trong đó: Trả nợ gốc: 37.088.706 đồng, lãi 23.025.135 đồng. Cụ thể: Số tiền 340.000.000 đồng vay ngày 20/3/2019, đã trả nợ đến ngày 28/01/2020 số tiền 58.940.018 đồng, trong đó trả: Nợ gốc 36.445.845 đồng, lãi trong hạn 22.130.461 đồng, lãi quá hạn 252.886 đồng, lãi chậm trả 110.826 đồng. Số tiền 6.000.000 đồng vay ngày 20/3/2019, đã trả nợ đến ngày 28/01/2020 số tiền 1.173.823 đồng, trong đó trả: Nợ gốc 642.861 đồng, lãi trong hạn 522.179 đồng, lãi quá hạn 6122 đồng, lãi chậm trả 2.661 đồng. Đến ngày 29/01/2020, TP đã chuyển toàn bộ 2 khoản vay này của Công ty TL sang nợ quá hạn.

Nay, TP khởi kiện yêu cầu Công ty TL phải trả nợ toàn bộ khoản vay số tiền tạm tính đến ngày 12/6/2025 là 60.493.627 đồng, gồm: Nợ gốc: 308.911.294 đồng, nợ lãi trong hạn 117.019.095 đồng, lãi quá hạn 136.671.947 đồng, lãi chậm trả 38.891.291 đồng. Trong đó: Khoản vay 340.000.000 đồng vay ngày 20/3/2019, số tiền phải trả 591.102.447 đồng, trong đó: Gốc 303.554.155 đồng, lãi trong hạn 114.991.036 đồng, lãi quá hạn 134.347.351 đồng, lãi chậm trả 38.209.905 đồng. Khoản vay 6.000.000 đồng vay ngày 20/3/2019 số tiền phải trả 10.391.180 đồng, trong đó: Gốc 5.357.139 đồng, lãi trong hạn 2.028.059 đồng, lãi quá hạn 2.324.596 đồng, lãi chậm trả 681.386 đồng. Kể từ ngày 13/6/2025, Công ty TL có trách nhiệm thanh toán phần nợ gốc, lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận quy định trong hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị giải ngân đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật mà Công ty TL không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho TP thì TP có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ là: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO; màu: Xám; BKS: 30F-667.21; Số khung 41A6KC149077; số máy: G4FGJH719994 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Lưu trữ TL. Việc thế chấp tài sản bảo đảm được đăng ký giao dịch bảo đảm tại số 38 - 40 Hàng Da, phường Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội ngày 19/03/2019.

* Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho người đại diện theo pháp luật của bị đơn cũng như cổ đông của Công ty nhưng phía bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Toà án không thực hiện được các thủ tục tố tụng với phía bị đơn.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo uỷ quyền của TP trình bày: TP yêu cầu Công ty TL phải trả nợ TP toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 28/7/2025 là: 609.766.834 đồng, gồm: Nợ gốc: 308.911.294 đồng, nợ lãi trong hạn 117.569.610 đồng, lãi quá hạn 142.918.521 đồng, lãi chậm trả 40.367.409 đồng. Trong đó: Khoản vay 340.000.000 đồng vay ngày 20/3/2019, số tiền phải trả 599.234.302 đồng, trong đó: Gốc 303.554.155 đồng, lãi trong hạn 115.532.197 đồng, lãi quá hạn 140.487.755 đồng, lãi chậm trả 39.660.175 đồng. Khoản vay 6.000.000 đồng vay ngày 20/3/2019 số tiền phải trả 10.532.532 đồng, trong đó: Gốc 5.357.139 đồng, lãi trong hạn 2.037.413 đồng, lãi quá hạn 2.430.746 đồng, lãi chậm trả 707.234 đồng. Trường hợp Công ty TL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho TP thì TP yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm thu hồi nợ là: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO; màu: Xám; BKS: 30F - 667.21; số khung 41A6KC149077; số máy: G4FGJH719994 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Lưu trữ TL ngày 16/3/2019. Ngân hàng xác nhận chưa bán khoản vay này cho bất kỳ cơ quan tổ chức nào. Lãi suất áp dụng của toàn bộ khoản vay kể từ ngày 29/7/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi bị đơn thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8- Hà Nội tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ, tài liệu, thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng theo trình tự Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Xét thấy, TP và Công ty TL ký kết hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô, các giấy nhận nợ, hợp đồng thế chấp đều trên cơ sở tự nguyện. Do Công ty TL vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên TP khởi kiện yêu cầu Công ty TL thực hiện nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 30, Điều 35, Điều 40, Điều 147, Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chấp

nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngày 19/3/2019, TP với Công ty TL có đăng ký kinh doanh tại cụm 6, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng (nay là xã Ô D), thành phố Hà Nội ký hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô số 155/2019/HDTD/HMI/01. Tại thời điểm này, Công ty TL đăng ký kinh doanh đa ngành nghề ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi vào năm 2018. Trong hợp đồng cho vay cũng như giấy nhận nợ các bên đều thỏa thuận mục đích vay vốn phù hợp với ngành nghề kinh doanh mà Công ty TL được cấp giấy kinh doanh. Do vậy, tranh chấp phát sinh trong vụ án là tranh chấp kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội) được quy định tại Điều 30, Điều 35, Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Qua xác minh của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội tại thời điểm giải quyết vụ án thì Công ty TL vẫn hoạt động theo đăng ký kinh doanh tại cụm 6, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng (nay là xã Ô D), thành phố Hà Nội.

Toà án đã thực hiện cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho phía bị đơn tại nơi Công ty đăng ký trụ sở hoạt động, các cổ đông của Công ty, cũng như tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà, thông báo mở lại phiên toà nhưng phía bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Toa án chỉ mở phiên họp giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của TPBank yêu cầu Tòa án buộc Công ty TL phải trả số tiền nợ tạm tính đến ngày 28/7/2025 là: 609.766.834 đồng, gồm: Nợ gốc: 308.911.294 đồng, nợ lãi trong hạn 117.569.610 đồng, lãi quá hạn 142.918.521 đồng, lãi chậm trả 40.367.409 đồng. Trong đó: Khoản vay 340.000.000 đồng vay ngày 20/3/2019, số tiền phải trả 599.234.302 đồng, gồm: Gốc 303.554.155 đồng, lãi trong hạn 115.532.197 đồng, lãi quá hạn 140.487.755 đồng, lãi chậm trả 39.660.175 đồng. Khoản vay 6.000.000 đồng ngày 20/3/2019 số tiền phải trả 10.532.532 đồng, gồm: Gốc 5.357.139 đồng, lãi trong hạn 2.037.413 đồng, lãi quá hạn 2.430.746 đồng, lãi chậm trả 707.234 đồng

[3.1] Về khoản nợ gốc:

Theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô, các giấy nhận nợ thể hiện Công ty TL vay TPBank 2 lần vào ngày 20/3/2019 với tổng số tiền 346.000.000 (Ba trăm bốn mươi sáu triệu đồng). Quá trình giải quyết vụ án, TP xác nhận Công ty TL đã trả nợ gốc 2 khoản vay này đến ngày 28/01/2020 như sau: Khoản vay 340.000.000 đồng đã trả 36.445.845 đồng; khoản 6.000.000 đồng đã trả 642.861 đồng. Phía bị đơn không cung cấp được tài liệu chứng minh liên quan đến việc trả nợ TP. Do vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu này của TP buộc Công ty TL trả TP số tiền nợ gốc 308.911.294đ (Ba trăm linh tám triệu chín trăm mười một nghìn hai trăm chín mươi tư đồng), trong đó: Khoản vay 340.000.000 đồng, số tiền nợ gốc 303.554.155 đồng; khoản vay 6.000.000 đồng, số

tiền nợ gốc 5.357.139 đồng.

[3.2] Về khoản nợ lãi trong hạn.

Theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô ngày 19/3/2019, các giấy nhận nợ ký kết giữa TP với Công ty TL vào ngày 20/3/2019 thì số tiền lãi trong hạn Công ty TL còn nợ phải trả TPBank tạm tính đến ngày 28/7/2025 là: 117.569.610 đồng. Xét thấy: Mức lãi suất trong hạn các bên thỏa thuận tại thời điểm ký kết phù hợp với lãi suất quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm ký hợp đồng theo Thông tư số 39/2016/TT- NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước. Do vậy, TP yêu cầu Công ty TL trả lãi trong hạn được chấp nhận là 117.569.610 đồng (Một trăm mười bảy triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm mười đồng).

[3.3] Về khoản nợ lãi quá hạn.

Theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô có quy định về điều kiện điều khoản chung về cho vay và thế chấp ô tô theo Văn bản số 971/2018/QĐ- TPN.CB ngày 23/11/2018 thì lãi quá hạn xác định bằng 150% lãi suất trong hạn là phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có ý kiến gì về việc áp dụng lãi suất trong hạn của khoản vay. Do vậy, yêu cầu của TP có căn cứ được chấp nhận buộc Công ty TL phải trả TP số tiền lãi quá hạn còn nợ của 2 khoản vay tạm tính đến ngày 28/7/2025 là: 142.918.521 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu chín trăm mười tám nghìn năm trăm hai mươi một đồng).

[3.4] Xét yêu cầu của TP buộc Công ty TL phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô nêu trên các bên có thỏa thuận phần nợ gốc, lãi được điều chỉnh trong toàn bộ thời gian vay của bên vay, kể cả thời gian vượt quá thời hạn vay. Do vậy, yêu cầu của TP có căn cứ được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ trong trường hợp Công ty TL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô, hợp đồng thế chấp tài sản bảo đảm các bên đều thỏa thuận tài sản bảo đảm cho khoản vay là: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO; màu: Xám; BKS: 30F-667.21; Số khung 41A6KC149077; số máy: G4FGJH719994 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Lưu trữ TL ngày 16/3/2019. Việc thế chấp tài sản bảo đảm được đăng ký giao dịch bảo đảm tại số 38-40 Hàng Da, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ngày 19/03/2019. Xét thấy thủ tục thế chấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục cho khoản vay, phù hợp với quy định tại Điều 317, Điều 318, Điều 323 Bộ luật dân sự; Nghị định số 102/2017/NĐ - CP ngày 01/9/2017 về đăng ký giao dịch bảo đảm.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần TP được chấp nhận nên Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 35, 40, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 317, 318, 323 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần TP (TP) đối với bị đơn Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL (Công ty TL).

Buộc Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng thương mại cổ phần TP theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô số 155/2019/HDTD/HMI/01 ngày 19/3/2021, số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 28/7/2025 theo các khoản vay sau:

Khoản vay 340.000.000 đồng ngày 20/3/2019, số tiền phải trả 599.234.302 đồng, gồm:

Nợ gốc 303.554.155 đồng,

Lãi trong hạn 115.532.197 đồng,

Lãi quá hạn 140.487.755 đồng

Lãi chậm trả 39.660.175 đồng.

Khoản vay 6.000.000 đồng ngày 20/3/2019 số tiền phải trả 10.532.532 đồng, gồm:

Nợ gốc 5.357.139 đồng

Lãi trong hạn 2.037.413 đồng

Lãi quá hạn 2.430.746 đồng

Lãi chậm trả 707.234 đồng

Tổng nợ: 609.766.834đ (Sáu trăm linh chín triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi tư đồng), gồm nợ: Nợ gốc: 308.911.294 đồng, nợ lãi trong hạn 117.569.610 đồng, lãi quá hạn 142.918.521 đồng, lãi chậm trả 40.367.409 đồng.

1.2. Lãi suất áp dụng: Kể từ ngày 29/7/2025 Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng hạn cho vay kiêm thế chấp ô tô và văn bản dẫn chiếu trong hợp đồng, giấy nhận nợ nêu tại mục 1.1 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

Trường hợp, hợp đồng cho vay hạn mức các bên có thoả thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.3. Xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần TP có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm: 01 xe ô tô KIA CERATO; màu: Xám; BKS: 30F-667.21; số khung 41A6KC149077; số máy: G4FGJH719994 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Lưu

trữ TL ngày 16/3/2025. Việc thế chấp tài sản bảo đảm được đăng ký giao dịch bảo đảm tại số 38 - 40 Hàng Da, phường Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội ngày 19/03/2019.

2. Về án phí: Công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ lưu trữ TL phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 28.390.000đ (Hai mươi tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần TP số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại là 13.125.000đ (Mười ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010581 ngày 04/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng (Nay là Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

